

Bản án số: **74** /2022/DS-ST

Ngày: 26-5-2022

“ V/v tranh chấp hợp đồng thẻ
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Hiếu

2. Ông Mai Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thoảng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2021/TLST- DS ngày 23 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế kèm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/QĐST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quagọi tắt là (VIB)

Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 tòa nhà Sa, số 111A P, B, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Hàn Ngọc V- Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Ông Hàn Ngọc Vủy quyền cho bà: Trần Thị Thu H- Chức vụ: Giám đốc Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - Khối Ngân hàng bán lẻ VIB (Theo Văn ủy quyền số 27869.20 ngày 04 tháng 01 năm 2021.

Bà Trần Thị Thu Hủy quyền cho ông Nguyễn Ngọc Ch- Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Qu(Theo Văn bản ủy quyền số 016740.21 ngày 29 tháng 11 năm 2021) (Ông Chính có mặt tại phiên tòa)

2. Bị đơn: Ông Lưu Tuấn V, sinh năm: 1993

Địa chỉ: 1120/21/09 Tr, phường Ht, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Ông VVắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (VIB) và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc Chtrình bày:

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 Ông Lưu Tuấn V khởi tạo phát hành thẻ tín dụng trực tuyến, ngày 02 tháng 12 năm 2020 Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam và Ông Lưu Tuấn V đã ký Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kèm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản. Thẻ tín dụng được kích hoạt sử dụng ngày 24 tháng 12 năm 2020.

VIB đồng ý cấp thẻ tín dụng cho Ông Lưu Tuấn V chi tiết thẻ như sau: Số tài khoản thẻ: 000000000380096; Thẻ tín dụng số: 526887xxxxxx3133; loại thẻ: thẻ tín dụng quốc tế VIB MC ONLINE PLUS; Ngày cấp: 22/12/2020; hạn mức thẻ: 30.000.000 đồng; lãi suất phí: theo bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB. Quá trình thực hiện hợp đồng sử dụng thẻ Ông V đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng mở và sử dụng tài khoản. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản dư nợ thẻ trên thành khoản nợ quá hạn từ ngày 10 tháng 7 năm 2021, hiện nay các khoản vay của Ông V đã chuyển sang nợ xấu (nợ nhóm 4 - quá hạn 319 ngày). Tính đến ngày 26 tháng 5 năm 2022 Ông Lưu Tuấn V còn nợ VIB tổng cộng số tiền: 66.811.228 đồng. Trong đó nợ gốc 28.454.476 đồng và lãi 10.244.822 đồng, nợ phí: 28.111.930 đồng

Mặc dù VIB đã nhiều lần yêu cầu ông Lưu Ngọc Vũ có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên Ông V vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho VIB. Vì vậy Ông V đã vi phạm các điều khoản đã quy định tại hợp đồng đã ký kết.

Nay VIB yêu cầu Ông V phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh tạm tính đến ngày 26 tháng 5 năm 2022 là: 66.811.228 đồng. Trong đó nợ gốc 28.454.476 đồng và lãi 10.244.822 đồng, nợ phí: 28.111.930 đồng và lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 27/5/2022 theo mức lãi suất hai bên đã ký tại giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kèm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản cho đến khi Ông V thanh toán xong các khoản nợ cho VIB.

Trong suốt quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn Ông Lưu Tuấn V nhưng Lưu Tuấn Vũ vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của VIB nên không có bản tự khai cũng như lời trình bày tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Ông Lưu Tuấn V đã được tổng đạt hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng Ông Lưu Tuấn V vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Ông Lưu Tuấn V.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam yêu cầu Ông Lưu Tuấn V phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 26 tháng 5 năm 2022 Ông Lưu Tuấn V còn nợ VIB tổng cộng số tiền: 66.811.228 đồng. Trong đó nợ gốc 28.454.476 đồng và lãi 10.244.822 đồng, nợ phí: 28.111.930 đồng

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Căn cứ Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kèm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam và Ông Lưu Tuấn V có hình thức và nội dung phù hợp với các điều 401,402,405 của bộ luật dân sự năm 2015 nên có hiệu lực đối với các bên tham gia giao dịch.

Trong quá trình sử dụng thẻ, Ông Lưu Tuấn V đã vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng mở và sử dụng tài khoản. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản dư nợ thẻ trên thành khoản nợ quá hạn từ ngày 10 tháng 7 năm 2021, hiện nay các khoản vay của Ông V đã chuyển sang nợ xấu (nợ nhóm 4 - quá hạn 319 ngày). Tính đến ngày 26 tháng 5 năm 2022 Ông Lưu Tuấn V còn nợ VIB tổng cộng số tiền: 66.811.228 đồng. Trong đó nợ gốc 28.454.476 đồng và lãi 10.244.822 đồng, nợ phí: 28.111.930 đồng Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng Ông Lưu Tuấn V vẫn không có thiện chí trả nợ. Do Ông Lưu Tuấn V vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã quy định tại điểm 8.1 của phụ lục 05 - Điều khoản điều kiện Thẻ tín dụng nên ngày 10 tháng 10 năm 2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo quy định tại các hợp đồng đã ký. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Lưu Tuấn Vũ trả số tiền nêu trên là có căn cứ phù hợp với các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy: Để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho Ngân hàng trong việc thu hồi nợ. Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc Ông Lưu Tuấn V phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam tính đến ngày 26 tháng 5 năm 2022 Ông Lưu Tuấn V còn nợ VIB tổng cộng số tiền: 66.811.228 đồng. Trong đó nợ gốc 28.454.476 đồng và lãi 10.244.822 đồng, nợ phí: 28.111.930 đồng và lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo mức lãi suất hai bên đã ký tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 02 tháng 12 năm 2020 cho đến khi Ông Lưu Tuấn V thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam.

[4] Về án phí DSST: Án phí dân sự sơ thẩm Ông Lưu Tuấn V phải chịu theo quy định của pháp luật là 3.340.561 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 26, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam đối với Ông Lưu Tuấn V về việc “Tranh chấp Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kèm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản” Xử:

1. Buộc ông Lưu Tuấn V phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam số tiền là 66.811.228 đồng. (Sáu mươi sáu triệu tám trăm mười một ngàn hai trăm hai mươi tám đồng) . Trong đó nợ gốc 28.454.476 đồng và lãi 10.244.822 đồng, nợ phí: 28.111.930 đồng (lãi tính đến ngày 26 tháng 5 năm 2022)

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 27/5/2022) Ông Lưu Tuấn V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng thẻ tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lưu Tuấn V có nghĩa vụ nộp là 3.340.651 đồng (Ba triệu ba trăm bốn mươi ngàn sáu trăm năm mươi một đồng)

4. Hoàn tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam số tiền 1.052.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi hai ngàn đồng) đã nộp tại biên lai thu số 0001680 ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKS ND quận Cẩm Lệ;*
- *Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

